

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Liễu Thị Hạnh.
- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hà Thanh.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 22/QĐ-TA ngày 23 tháng 6 năm 2023, Thông báo số 05/TB-TLHS ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đối với:

Họ và tên: Nông Văn T1; giới tính: Nam; sinh ngày 04 tháng 10 năm 1972.

CCCD số: 0200720021**. Ngày cấp: 29/4/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: Xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 03/HSST ngày 29/6/1994 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo 12 tháng thử thách về tội Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng trái phép; đã chấp hành xong.

Con ông Nông Đức T3 (đã chết) và bà Nông Thị K.

Vắng mặt tại phiên họp (có đề nghị xét vắng mặt).

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn: Bà Đinh Nguyệt Hà – Chuyên viên; có mặt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY

Nông Văn T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2012, sau đó đã tự cai nghiện được, đến năm 2022 lại tiếp tục sử dụng ma túy. Tại Biên bản về việc kiểm tra xét nghiệm chất ma túy ngày 25/5/2023, xác định Nông Văn T1 dương tính với ma túy, ngày 25/5/2023 Công an xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có Giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy số 02/GĐN-CAX đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nông Văn T1. Trạm y tế xã T2 thuộc Trung tâm y tế huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ theo dõi tình trạng nghiện ma túy đối với Nông Văn T1 và ngày 25/5/2023 có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy khẳng định Nông Văn T1 nghiện ma túy Heroine. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được thông báo là nghiện ma túy, Nông Văn T1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật. Ngày 05/6/2023, Ủy ban nhân dân xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã lập Biên bản số 322/BBVP-UBND biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với Nông Văn T1 và lập hồ sơ, ngày 16/6/2023 có Văn bản số 326/ĐN-UBND về việc đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1.

Ngày 21/6/2023, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn có Văn bản số 21/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1.

Tại Bản tường trình ngày 05/6/2023, Biên bản ghi lời khai ngày 09/6/2023, Nông Văn T1 trình bày: Bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2012, sau đó đã tự cai nghiện được, đến năm 2022 lại tiếp tục sử dụng ma túy, đã được thông báo là nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; vẫn sử dụng ma túy, mỗi ngày một lần bằng hình thức chích.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, có ý kiến: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị có đủ các tài liệu chứng minh Nông Văn T1 nghiện ma túy, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, được cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy, đã được thông báo là nghiện ma túy nhưng Nông Văn T1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật; đủ điều kiện và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh Lạng Sơn với thời gian từ 18 tháng đến 22 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn: Hồ sơ, thủ tục đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1 đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Trình tự thủ tục tại phiên họp được thực hiện theo

đúng luật định, người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp chấp hành đúng quy định của pháp luật. Có đủ căn cứ và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1 theo hồ sơ và đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn với thời gian từ 18 tháng đến 22 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1 đã đầy đủ các tài liệu và ngày 05/6/2023, Nông Văn T1 thực hiện hành vi vi phạm hành chính, đảm bảo thời hiệu và trình tự theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nông Văn T1 có nơi thường trú ổn định tại xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, nên cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Sau khi được thông báo kết quả xác định Nông Văn T1 là người nghiện ma túy; trong thời gian quy định Nông Văn T1 đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật; đã vi phạm khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1, khoản 3 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn T1 không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân mà còn gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật ở địa phương. Nông Văn T1 có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của bản thân vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi vi phạm hành chính của Nông Văn T1 đủ điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020).

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét về nhân thân: Nông Văn T1 đã bị kết án về hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng trái phép, đã chấp hành xong, tuy đã được xóa nhưng xét thấy có nhân thân không tốt.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ; thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T1 trong một thời gian nhất định để lao động, học tập, sinh hoạt, chữa bệnh dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để có thể cai được ma túy. Tại phiên họp hôm nay, đại diện Cơ quan đề nghị đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc là hợp lý và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, nên được chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107, Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ các điều 20, 23, 24, 25, 31, 32 và 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km số ** Quốc lộ 1A cũ, xã T4, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đối với: Nông Văn T1, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1972; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 06/7/2023).

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng LĐ, TB, XH-DT H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Phòng Tư pháp H. V, T. Lạng Sơn;
- Công an H. V, T. Lạng Sơn;
- UBND xã T2, H. V, T. Lạng Sơn;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh